SỞ GIÁO DỤC VẦ ĐÀO TẠO TPHCM

**TRƯỜNG THPT TRẦN PHÚ**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA KIỂM TRA CUỐI KÌ II, NH 2022-2023**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 11 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng** | | **% Tổng**  **điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| ***Tỉ lệ***  ***(%)*** | ***Thời gian***  ***(phút)*** | ***Tỉ lệ***  ***(%)*** | ***Thời gian***  ***(phút)*** | ***Tỉ lệ***  ***(%)*** | ***Thời gian***  ***(phút)*** | ***Tỉ lệ***  ***(%)*** | ***Thời gian***  ***(phút)*** | ***Số câu hỏi*** | ***Thời gian***  ***(phút)*** |
| **1** | **Đọc hiểu** | **15** | 10 | **15** | 15 | **10** | 5 | **0** | 0 | **04** | 30 | **40** |
| **2** | **Viết bài văn nghị luận văn học** | **25** | 10 | **15** | 15 | **10** | 20 | **10** | 10 | **01** | 60 | **60** |
| **Tổng** | | **40** | **20** | **30** | **30** | **20** | **25** | **10** | **10** | **05** | **90** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | **40** | | **30** | | **20** | | **10** | |  |  | **100** |
| **Tỉ lệ chung** | | **70** | | | | **30** | | | |  | | **100** |

**Lưu ý:**

- Tất cả các câu hỏi trong đề kiểm tra là câu hỏi tự luận.

- Cách cho điểm mỗi câu hỏi được quy định chi tiết trong Đáp án/Hướng dẫn chấm.

SỞ GIÁO DỤC VẦ ĐÀO TẠO TPHCM

**TRƯỜNG THPT TRẦN PHÚ**

**BẢNG ĐẶC TẢ KĨ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II, NH 2022-2023**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 11 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

| **TT** | **Nội dung kiến thức/ kĩ năng** | **Đơn vị**  **kiến thức/kĩ năng** | **Mức độ kiến thức, kĩ năng**  **cần kiểm tra, đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | | **Tổng** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |  |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ hiện đại Việt Nam (ngữ liệu ngoài sách giáo khoa). | **Nhận biết:**  - Nhận diện được phương thức biểu đạt, thể thơ, các biện pháp tu từ... trong bài thơ/đoạn thơ.  - Chỉ ra các từ ngữ, chi tiết, hình ảnh,... trong bài thơ/ đoạn thơ.  **Thông hiểu:**  Hiểu được các thành phần nghĩa của câu; hiểu những đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của bài thơ/đoạn thơ.  **Vận dụng:**  - Nhận xét về nội dung và nghệ thuật của bài thơ/đoạn thơ; bày tỏ quan điểm của bản thân về vấn đề đặt ra trong bài thơ/đoạn thơ.  - Rút ra thông điệp/bài học cho bản thân. | 2 | 1 | 1 | 0 | **4** |
| **2** | **Viết bài văn nghị luận văn học** | Nghị luận về một bài thơ:  *- Đây thôn Vĩ Dạ* (Hàn Mặc Tử)  *- Chiều tối* (Hồ Chí Minh)  *- Từ ấy* (Tố Hữu) | **Nhận biết**:  - Xác định được kiểu bài nghị luận; vấn đề nghị luận.  - Giới thiệu tác giả, bài thơ.  - Nêu nội dung cảm hứng, hình tượng nhân vật trữ tình, đặc điểm nghệ thuật nổi bật... của bài thơ.  **Thông hiểu**:  - Diễn giải những đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của bài thơ theo yêu cầu của đề: tình cảm quê hương, tư tưởng yêu nước; quan niệm thẩm mĩ và nhân sinh mới mẻ…; sự kế thừa các thể thơ truyền thống và hiện đại hóa thơ ca về ngôn ngữ, thể loại, hình ảnh,...  - Lí giải được một số đặc điểm của thơ hiện đại từ đầu thế kỉ XX đến Cách mạng tháng Tám 1945 được thể hiện trong bài thơ.  **Vận dụng**:  - Vận dụng các kĩ năng dùng từ, viết câu, các phép liên kết, các phương thức biểu đạt, các thao tác lập luận để phân tích, cảm nhận về nội dung, nghệ thuật của bài thơ.  - Nhận xét về nội dung, nghệ thuật của bài thơ; vị trí, đóng góp của tác giả.  **Vận dụng cao**:  - So sánh với các tác phẩm khác; liên hệ với thực tiễn; vận dụng kiến thức lí luận văn học để đánh giá, làm nổi bật vấn đề nghị luận.  - Có sáng tạo trong diễn đạt, lập luận làm cho lời văn có giọng điệu, hình ảnh, bài văn giàu sức thuyết phục. |  |  |  |  | **1** |
| **Tổng** | | |  |  |  |  |  | **5** |
| **Tỉ lệ %** | | |  | **40** | **30** | **20** | **10** | **100** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **70** | | **30** | | **100** |